

Số: 125 /TB-UBND

TP, Kon Tum, ngày 07 tháng 5 năm 2020

THÔNG BÁO
V/v tiêm phòng vắc xin định kỳ đợt 1 năm 2020

Căn cứ Thông báo số 09/TB-CCCNTY, ngày 04/5/2019 của Chi cục Chăn nuôi & Thú y tỉnh Kon Tum về việc tiêm phòng vắc xin định kỳ đợt 1 năm 2020.

UBND thành phố triển khai thực hiện tiêm phòng vắc xin định kỳ cho đàn lợn đợt 1 năm 2020, như sau:

1. Thời gian thực hiện:

Thời gian thực hiện từ ngày 15/5/2020 đến ngày 15/6/2020 (thanh quyết toán dứt điểm trước ngày 20/6/2020).

2. Loại vắc xin tiêm phòng:

Vắc xin tiêm phòng cho lợn: vắc xin Dịch tả và vắc xin Nhị liên (*Tụ huyết trùng + Phó thương hàn*);

3. Đối tượng tiêm phòng:

- Tiêm cho lợn khỏe mạnh từ 4 tuần tuổi trở lên. Không tiêm cho lợn thịt trong vòng 01 tháng trước khi xuất chuồng, lợn đang mắc bệnh hoặc quá gầy yếu;

- Đối với lợn nái: tiêm 01 mũi cho lợn nái nuôi con, chờ phối giống và lợn nái mang thai từ 30-85 ngày (*thao tác thận trọng đối với lợn nái mang thai*).

4. Kỹ thuật tiêm phòng:

- Cố định lợn để tiêm phòng: Chủ gia súc, các hộ, các cơ sở chăn nuôi phải bắt giữ hoặc có dùng ván ép cố định lợn để lực lượng thú y tiêm phòng;

- Vị trí tiêm: Tiêm dưới da hoặc bắp thịt vùng sau gốc tai của lợn.

5. Hướng dẫn sử dụng và bảo quản vắc xin:

5.1. Sử dụng vắc xin:

- Trước khi tiêm cho gia súc, phải đưa nhiệt độ của lọ vắc xin về nhiệt độ phòng và lắc kỹ chai vắc xin trước khi hút vắc xin để tiêm phòng.

- Liều lượng: Theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

- Vắc xin chỉ được sử dụng trong vòng 24 giờ sau khi mở nắp.

5.2. Cách bảo quản vắc xin:

Vắc xin phải được bảo quản ở nhiệt độ từ 2⁰C đến 8⁰C, do vậy phải bảo quản tại ngăn mát của tủ lạnh, trong quá trình vận chuyển và tiêm phòng cũng phải bảo quản trong hộp hoặc thùng bảo ôn có đá lạnh. Không để vắc xin tiếp

xúc trực tiếp với các cục đá lạnh, không được làm đông đá vắc xin, không để ánh nắng mặt trời chiếu trực tiếp vào vắc xin.

6. Tỷ lệ tiêm phòng: Tỷ lệ tiêm phòng đối với vắc xin Dịch tả lợn và Nhi liên (*Tụ huyết trùng + Phó thương hàn*) đạt tỷ lệ 80% tổng đàn hiện có và 100% trong diện tiêm.

Để đảm bảo tỷ lệ tiêm phòng, ngoài số lượng vắc xin để tiêm phòng cho gia súc của người đồng bào dân tộc do ngân sách tỉnh chi trả, thì số lượng vắc xin tiêm phòng cho gia súc người kinh do chủ hộ tự chi trả và các địa phương tự tổ chức cung ứng, đảm bảo nguồn gốc, chất lượng vắc xin theo quy định.

7. Phân bổ vắc xin và nguồn kinh phí:

a, Phân bổ vắc xin và vật tư phục vụ tiêm phòng đợt 1 năm 2020 (*Có phụ lục phân bổ chi tiết cho các xã, phường*).

b, Nguồn kinh phí cấp vắc xin, vật tư và chi trả tiền công tiêm phòng:

- Đối với vắc xin tiêm phòng cho gia súc của đồng bào dân tộc: Do ngân sách tỉnh hỗ trợ.

- Đối với vắc xin tiêm phòng cho gia súc của người kinh: Chủ gia súc phải chi trả toàn bộ chi phí tiêm phòng (*tiền mua vắc xin và tiền công tiêm phòng*); UBND các xã, phường đăng ký nhu cầu mua vắc xin và thu tiền mua vắc xin nộp về Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thành phố để có cơ sở đăng ký mua vắc xin cung ứng.

- Đối với tiền công tiêm phòng: Do chủ vật nuôi chịu trách nhiệm chi trả theo quy định.

8. Báo cáo thanh quyết toán: Thực hiện theo biểu mẫu, hướng dẫn của Chi cục CN & Thú y tỉnh.

9. Tổ chức thực hiện:

9.1. Phòng kinh tế

- Cử cán bộ chuyên môn phối hợp với Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp thành phố theo dõi kiểm tra, giám sát, đôn đốc, hướng dẫn việc triển khai kế hoạch tiêm phòng trên địa bàn thành phố.

- Báo cáo kết quả theo dõi, kiểm tra, giám sát về UBND thành phố sau khi kết thúc theo Thông báo này.

9.2. Trung tâm dịch vụ nông nghiệp thành phố

- Chủ động liên hệ với Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh tiếp nhận và cấp phát vắc xin cho các xã, phường đúng số lượng, thời gian quy định, đảm bảo kế hoạch tiêm phòng đề ra.

- Kiểm tra, giám sát, hướng dẫn công tác tiêm phòng tại các địa phương; tổng hợp báo cáo kết quả tiêm phòng gửi về UBND thành phố và hướng dẫn các xã, phường thanh quyết toán theo đúng quy định.

- Phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố tham mưu kinh phí thực hiện.

9.3. UBND các xã, phường:

- Tổ chức tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người chăn nuôi về quy định của pháp luật và mục đích của việc tiêm phòng vắc xin cho đàn gia súc, gia cầm; vai trò, trách nhiệm của chủ vật nuôi trong công tác tiêm phòng để người dân biết, thực hiện.

- UBND các xã, phường đăng ký nhu cầu mua vắc xin cho đàn gia súc của người kinh: Tụ huyết trùng trâu bò, dịch tả heo, tai xanh (*Riêng tai xanh của cả 2 diện người kinh và người đồng bào DTTS đều phải đăng ký mua*) thu tiền mua vắc xin nộp về Trung tâm dịch vụ nông nghiệp thành phố để có cơ sở đăng ký mua vắc xin cung ứng.

- Triển khai kế hoạch tiêm phòng đến các thôn, làng; thông báo lịch tiêm phòng; bố trí lực lượng tiêm phòng; tuyên truyền vận động nhân dân cố định gia súc để tiêm phòng, tích cực thực hiện việc tiêm phòng; biện pháp xử lý đối với các cá nhân, tổ chức không thực hiện công tác tiêm phòng.

- Chỉ đạo bộ phận thống kê, Ban thú y, các thôn trưởng vận động nhân dân khai báo chính xác số lượng đàn gia súc, gia cầm để làm cơ sở cho việc xây dựng kế hoạch tiêm phòng vắc xin và triển khai thực hiện theo đúng quy định và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Xác nhận và chịu trách nhiệm về kết quả tiêm phòng của địa phương theo báo cáo của Ban thú y; xử lý các trường hợp vi phạm theo đúng quy định.

UBND thành phố thông báo để UBND các xã, phường, các phòng, ban và các đơn vị có liên quan biết, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở NN&PTNT tỉnh;
- Chi cục Chăn nuôi & Thú y tỉnh;
- TT. Thành ủy, TT. HĐND TP (b/cáo);
- Chủ tịch, PCT UBND TP phụ trách;
- UBND các xã, phường (t/h);
- Phòng Kinh tế TP (t/h);
- Phòng TC-KH TP (t/h);
- Trung tâm dịch vụ nông nghiệp TP (t/h);
- Trung Tâm VHTDL & TT TP (đưa tin);
- Lưu: VT-UB. *naul*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Xuân Ninh

BẢNG PHÂN BỐ VẮC XIN TIÊM PHÒNG ĐỢT 1 NĂM 2020 CHO GIA SÚC

(Kèm theo Thông báo số 125 /TB-UBND, ngày 07 tháng 05 năm 2020)



| STT | Xã, phường | Số theo dõi tiêm phòng (liều) | Vắc xin tiêm phòng cho lợn của đồng bào dân tộc | | Ghi chú |
|-------------|--------------|-------------------------------|---|------------------------------------|---------|
| | | | Dịch tả lợn (liều) | Nhị liên (tiêm kèm Dịch tả) (liều) | |
| 1 | Thống Nhất | 1 | 300 | 300 | |
| 2 | Lê Lợi | 1 | 300 | 300 | |
| 3 | Duy Tân | 1 | 0 | 0 | |
| 4 | Nguyễn Trãi | 0 | 0 | 0 | |
| 5 | Trường Chinh | 1 | 250 | 250 | |
| 6 | Trần H. Đạo | 0 | 0 | 0 | |
| 7 | Quang Trung | 1 | 300 | 300 | |
| 8 | Ngô Mây | 1 | 250 | 250 | |
| 9 | Thắng Lợi | 1 | 300 | 300 | |
| 10 | Đăk Cấm | 1 | 250 | 250 | |
| 11 | Đăk Rơ Wa | 1 | 300 | 300 | |
| 12 | Vinh Quang | 1 | 400 | 400 | |
| 13 | Kroong | 1 | 400 | 400 | |
| 14 | Ngọc Bay | 1 | 350 | 350 | |
| 15 | Hoà Bình | 1 | 300 | 300 | |
| 16 | Ia Chim | 1 | 500 | 500 | |
| 17 | Đoàn Kết | 1 | 300 | 300 | |
| 18 | Đăk Năng | 1 | 300 | 300 | |
| 19 | Đăk Blà | 1 | 400 | 400 | |
| 20 | Chư Hreng | 1 | 300 | 300 | |
| Cộng | | 18 | 5,500 | 5,500 | |